

KINH NGHIỆM QUỐC TẾ TRONG CÔNG TÁC THU GOM, XỬ LÝ RÁC THẢI ĐÔ THỊ

LÊ HUỲNH MAI*
NGUYỄN MINH PHONG**

Trong quá trình phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, trong đó có việc thu gom xử lý rác thải đô thị, là rất quan trọng đối với Việt Nam nhằm bảo đảm phát triển bền vững. Bài viết này phân tích những kinh nghiệm quốc tế trong việc thu gom, xử lý rác thải, đồng thời rút ra một số bài học chính sách đáng tham khảo cho Việt Nam.

1. Kinh nghiệm quốc tế trong công tác thu gom, xử lý rác thải

XinGapo là một quốc gia được đô thị hóa 100% và được coi là một trong những đô thị sạch nhất trên thế giới. Để làm được việc này, XinGapo đã chú trọng đầu tư cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải, đồng thời, xây dựng một hệ thống pháp luật hữu hiệu làm tiền đề cho quá trình xử lý rác thải tốt hơn. Rác thải ở XinGapo được thu gom và phân loại bằng túi nilon. Các chất thải có thể tái chế được đưa về các nhà máy tái chế lại, còn các chất thải khác được đưa về các nhà máy để thiêu hủy.

Ở XinGapo có hai thành phần tham gia chính vào đầu tư cho thu gom và xử lý rác thải là: Tổ chức thuộc Bộ Khoa học công nghệ và môi trường và các công ty tư nhân. Tổ chức thuộc Bộ Khoa học công nghệ và môi trường chủ yếu thu gom rác thải sinh hoạt từ các khu dân cư và các công ty. Còn hơn 300 công ty tư nhân của XinGapo chuyên thu gom rác thải công nghiệp và thương mại. Tất cả các công ty này đều được cấp giấy phép hoạt động và chịu sự giám sát, kiểm tra trực tiếp của Bộ Khoa học công nghệ và môi trường. Việc thu gom và vận chuyển rác ở XinGapo được thực hiện bằng các loại xe hiện đại, gọn nhẹ. Hiện XinGapo có 5

nha máy xử lý rác. Trong quá trình đốt rác, khói, bụi được xử lý bằng hệ thống lọc trước khi ra ống khói. Ngoài ra, các hộ dân và các công ty ở XinGapo được khuyến khích tự thu gom và xử lý rác thải để có thể giảm được chi phí. Bộ khoa học công nghệ và môi trường quy định phí thu gom và vận chuyển rác thải cho các hộ dân và các công ty như sau: Đối với các hộ dân, thu gom rác trực tiếp tại nhà phải trả phí 17 đô la XinGapo (SD)/ tháng, thu gom rác gián tiếp tại các khu dân cư thì chỉ phải trả phí 7 SD/tháng. Đối với các công ty thì trả phí thu gom 30 SD/ngày đối với thùng 170 lít, 70 SD/ngày đối với thùng 170-350 lít và 175SD/ngày với thùng loại 1000 lít.

Trung Quốc từ những năm 90 của thế kỷ XX đã chi đầu tư bình quân hàng năm tương đương 1-1,3% GDP để bảo vệ môi trường, trong đó ưu tiên cho việc thu gom và xử lý rác thải đô thị. Riêng thủ đô Bắc Kinh và thành phố Thượng Hải dành mức tương đương 3-4% GDP, trong đó, phần kinh phí từ ngân sách chiếm 10-20%, các doanh nghiệp đóng góp 60-70%, cộng đồng và các tổ chức xã hội đóng góp 10-20%. Đồng thời, Trung Quốc cũng coi trọng áp dụng các công cụ kinh tế trong quản lý môi trường, trong đó có Luật Thuế môi trường, thu lệ phí đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng đồng bộ, phí thu gom và xử lý rác thải, quỹ môi

* Lê Huỳnh Mai, Thạc sĩ kinh tế, Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội.

** Nguyễn Minh Phong, Tiến sĩ kinh tế, Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội.

trường địa phương. Ngoài ra, để tạo nguồn vốn cho đầu tư bảo vệ môi trường, Chính phủ Trung Quốc đã tăng cường hợp tác với nhiều quốc gia và tổ chức quốc tế trên thế giới, chủ yếu trong 3 lĩnh vực: (1) thực hiện dự án khống chế ô nhiễm; (2) hoàn thiện các chính sách, văn bản pháp luật về môi trường qua tham khảo kinh nghiệm của các nước; và (3) giới thiệu các công nghệ và các quỹ hỗ trợ thông qua nhiều kênh khác nhau... Nhờ đó, đến nay, công tác thu gom và xử lý rác thải đô thị ở các thành phố lớn của Trung Quốc đã được cải thiện đáng kể, góp phần bảo vệ môi trường, duy trì sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Nhật Bản có sự phân công rõ ràng về trách nhiệm trong quản lý chất thải: chất thải từ hộ gia đình thuộc trách nhiệm quản lý của Nhà nước, còn chất thải từ các công ty, nhà máy thì giao cho tư nhân đấu thầu hoặc các công ty do chính quyền địa phương chỉ định xử lý. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp phải tự chịu trách nhiệm về rác thải của mình. Luật Bảo vệ môi trường của Nhật Bản bắt buộc các công ty sản xuất các sản phẩm đồ dùng điện tử phải có trách nhiệm tái chế các sản phẩm hư cũ của mình; còn người tiêu dùng cũng phải có trách nhiệm chi trả việc vận chuyển và tái chế cho các sản phẩm điện tử do họ thải ra. Khi mua sản phẩm mới, nếu có đồ cũ, người tiêu dùng sẽ được công ty trả tiền cho khoản rác thải điện tử họ có. Vì thế, hầu hết các công ty sản xuất đồ dùng điện tử như Sony, Toshiba... của Nhật Bản đều có nhà máy tái chế riêng. Tại các thành phố lớn như Tokyo, Osaka, Kobe... chính quyền mỗi quận đều đầu tư xây dựng một nhà máy chế biến rác thải có công suất chế biến từ 500-1000 tấn rác/ngày, với kinh phí từ 40-60 triệu USD/nhà máy. Ở thành phố nào rác thải cũng được phân loại triệt để đến mức nhỏ nhất. Dọc 2 bên đường ở Nhật Bản, các thùng rác được đặt hai bên vệ đường. Trên các thùng rác này có vẽ hình những loại rác được phép bỏ vào đó. Mỗi thùng rác có màu sắc riêng, ký hiệu để người đi đường dễ phân biệt khi bỏ rác vào thùng (chẳng hạn, thùng rác để đựng chai nhựa, vỏ đồ hộp thì vẽ hình cái chai, vỏ đồ hộp ở ngoài). Do chính phủ Nhật Bản chính thức khuyến khích tận dụng nguồn tài nguyên từ rác thải tái chế, nên dù mỗi năm thải ra khoảng 55-60 triệu tấn rác, nhưng từ

năm 1991 chỉ khoảng 5% trong số đó phải đưa tới bãi chôn lấp, còn phần lớn được đưa đến các nhà máy để tái chế. Nhà nước cũng khuyến khích người dân sử dụng rác như một nguyên liệu sản xuất. Chính phủ từng hỗ trợ 30 USD/máy để người dân mua máy tự xử lý rác thải hữu cơ làm phân bón cho cây trồng. Đặc biệt, những loại chất thải nào không thể tái chế, tái sử dụng và có hại cho môi trường sẽ được xử lý để dùng vào việc lấn biển. Bằng cách này, chẳng hạn, Kyushu là thành phố biển miền Nam của Nhật Bản, cách Tokyo khoảng 1.000 km, đã lấn biển được 200 ha để xây dựng thành phố công nghiệp sinh thái. Hiện nay, ở đây có 25 công ty tái chế chất thải đang hoạt động, chủ yếu tái chế các mặt hàng như bao bì, gỗ, đồ điện tử... Nhà máy tái chế ô tô ở thành phố này cho ra đời khoảng 70 chiếc mỗi ngày và 700.000 đồ điện tử/năm.

Ở Đức, tất cả các bang, các khu đô thị đều khuyến khích đầu tư hình thành các cơ quan, công ty khuyến cáo, tuyên truyền cho chương trình bảo vệ môi trường sống nói chung, đặc biệt là vấn đề thu gom, phân loại và xử lý rác thải đô thị nói riêng. Ví dụ, tại cơ quan tư vấn khuyến cáo cho "nền kinh tế rác thải" bang Tiroler có 5 cán bộ khuyến cáo, tuyên truyền. Họ xây dựng những tài liệu, tư liệu giảng bài cho cộng đồng. Đặc biệt, họ đã sáng tạo ra những thùng tách rác với những màu sắc, ký hiệu rõ rệt, đẹp, hấp dẫn, dễ phân biệt. Các loại rác phế thải được tách ra theo các sơ đồ, hình ảnh dây chuyền rất dễ hiểu, dễ làm theo, từ phân loại rác thải giấy, thủy tinh, kim loại, chất dẻo nhân tạo, vải và đặc biệt là rác thải hữu cơ. Hoạt động tuyên truyền, khuyến cáo còn được thể hiện bằng các áp phích tuyên truyền phong phú, hấp dẫn. Những công việc này đã góp phần khuyến khích người dân tự giác trong việc phân loại rác thải đô thị, giúp cho công việc thu gom và xử lý rác thải đơn giản và nhanh chóng hơn, cũng như giảm được chi phí trên mỗi tấn rác được thu gom và xử lý.

Tại Bỉ, công tác thu gom và xử lý rác thải được các công ty tư nhân đầu tư, hình thành ngành công nghiệp thu gom và xử lý rác thải. Chính phủ chỉ kiểm tra và giám sát. Sita Belgium là công ty quản lý và xử lý rác thải lớn

nhất của Bỉ, thuộc Tập đoàn quốc tế Suez về năng lượng, môi trường và nước. Phạm vi hoạt động của Sita Belgium rất rộng: Thu và chọn lọc rác, tái sinh, xử lý rác hữu cơ, thu năng lượng từ rác xử lý, làm sạch môi trường đất, lọc nước, xử lý chất amiăng, nghĩa là làm trọn các khâu trong công nghiệp xử lý rác thải. Các nhà máy của Sita Belgium có mặt khắp các tỉnh thành của Bỉ, mỗi năm xử lý tối gần 2 triệu tấn rác. Ở đây, để tiết kiệm chi phí đầu tư mà vẫn đạt được hiệu quả cao trong thu gom và xử lý rác, các gia đình ở Bỉ được khuyến khích phân loại rác tại nhà trước khi nhà máy của Sita Belgium thu gom và vận chuyển đến nơi xử lý. Theo lịch hàng tuần, các gia đình ở từng khu phố đem các túi rác đặt trước cổng vào lúc chiều tối thứ hai và thứ năm, chờ các xe chở rác đến thu mang đi. Mỗi loại rác thải được quy định rõ ràng cho từng loại túi ni-lon¹. Rác được chọn lọc ngay từ đầu như thế sẽ giúp cho các nhà máy xử lý rác làm việc có hiệu quả hơn, tiết kiệm được năng lượng và tận dụng được nguyên liệu tái sinh. Ở các khu vực mua bán, người ta khuyến khích sử dụng túi đựng bằng giấy tái sinh thay cho loại túi nilông khó tiêu hủy. Chương trình bảo vệ môi trường của Bỉ coi vấn đề quản lý và xử lý rác thải là một tiêu chí tiến tới phát triển bền vững. Những chỉ tiêu được tính toán tỷ mỉ, ví dụ phấn đấu giảm lượng rác thải trung bình từ 300 kg/người/năm xuống 240 kg/người/năm. Kế hoạch cho từng nhà máy xử lý rác sinh hoạt, rác công nghiệp, hay tái sinh các chất thải nhựa, sắt thép, máy móc điện tử và vốn đầu tư cho từng nhà máy cũng được

hoạch định rất cụ thể. Có thể nói, Bỉ là một trong những nước đi đầu trong việc bảo vệ môi trường ở châu Âu. Việc xử lý rác một cách triệt để ở Bỉ không chỉ nhằm hạn chế tối đa các nguồn gây ô nhiễm, mà còn là một cách thức hiệu quả để tiết kiệm các nguồn tài nguyên, gắn phát triển kinh tế với cải thiện môi trường sống.

Thực tiễn trên trên thế giới cho thấy, trong công tác thu gom và xử lý rác thải chính phủ các nước ngày càng sử dụng các hình thức cạnh tranh thị trường và sự tham gia rộng rãi của khu vực tư nhân như là biện pháp hiệu quả nhất để khuyến khích việc đổi mới cơ sở vật chất - kỹ thuật của ngành này theo hướng hiện đại, đồng thời cũng tạo điều kiện cho việc giảm giá đối với việc cung cấp dịch vụ này.

2. Một số bài học kinh nghiệm rút ra cho Việt Nam

Từ thực tiễn trên thế giới, có thể rút ra một số kinh nghiệm tham khảo hữu ích cho Việt Nam trong thu gom và xử lý chất thải như sau:

Thứ nhất, chính phủ giữ vai trò chủ yếu trong việc đầu tư thu gom và xử lý chất thải đô thị. Đây là những dịch vụ tốn kém về chi phí đầu tư ban đầu, có thời gian thu hồi vốn lâu, tính tiết kiệm theo qui mô, tính không bị loại trừ trong tiêu dùng,... nên thường được nhà nước đảm nhận cung cấp hơn là khu vực tư nhân (Bảng 1). Bỉ là một trong số ít nước, nơi công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải do một công ty tư nhân đầu tư, “đảm trách”, song Chính phủ có vai trò kiểm tra, giám sát chặt chẽ các hoạt động này.

Bảng 1: Kinh nghiệm từ các nước trong thu gom và xử lý rác thải đô thị

	Trung Quốc	Pháp	Đức	Nhật Bản	Xinlaphap	Bỉ
Chính phủ giữ vai trò chủ yếu	x	x	x	x	x	
Ưu tiên đầu tư cho thu gom và xử lý rác thải	x	x	x	x	x	x
Phân loại rác tại nguồn		x	x	x	x	x
Khuyến khích tái chế, tái sử dụng chất thải				x	x	x
Khuyến khích tư nhân tham gia đầu tư (xã hội hóa)			x	x	x	x
Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục			x	x		
Tăng cường hợp tác với các nước	x					

Nguồn: Tổng hợp của các tác giả.

Việc Nhà nước cung cấp những dịch vụ này về cơ bản sẽ tạo ra lợi ích mà nhiều người cùng được hưởng. Đồng thời, bên cạnh việc tuyên truyền, khuyến khích, Nhà nước cần có một hệ thống pháp luật hữu hiệu (có hiệu quả và hiệu lực cao) làm cơ sở cho quá trình thu gom và xử lý chất thải được tốt hơn.

Thứ hai, thực hiện từng bước đa dạng hoá và xã hội hoá đầu tư cho các lĩnh vực thu gom và xử lý chất thải đô thị.

Sự tham gia rộng rãi của khu vực tư nhân, người dân vào thu gom và xử lý chất thải là biện pháp hiệu quả nhất để thực hiện dịch vụ này. Sự tham gia của khu vực tư nhân sẽ góp phần thúc đẩy việc đổi mới cơ sở vật chất - kỹ thuật của ngành này theo hướng hiện đại, đồng thời cũng tạo điều kiện cho việc giảm giá dịch vụ này. Xã hội hoá việc đầu tư bảo vệ môi trường trong lĩnh vực thu gom và xử lý chất thải đô thị hiện đang được nhiều nước như Đức, Pháp, Nhật Bản, Xinhgapo, Bỉ... từng bước thực hiện. Việc phân loại chất thải từ các hộ gia đình cũng là một trong những hình thức xã hội hóa công tác này. Không những thế, việc phân loại chất thải ngay tại nguồn còn góp phần giảm chi phí xử lý chất thải.

Tuy nhiên, dịch vụ thu gom và xử lý chất thải đô thị có liên quan chặt chẽ đến lợi ích của mọi người dân và đến hình ảnh, uy tín của đất nước nên mặc dù thực hiện xã hội hoá, song chính quyền các cấp phải thường xuyên theo dõi, kiểm tra đối với các doanh nghiệp tư nhân hoạt động trong lĩnh vực này.

Thứ ba, khuyến khích tái chế, tái sử dụng chất thải góp phần tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn tài nguyên.

Chất thải nếu biết tái chế, tái sử dụng một cách hợp lý thì đó là một nguồn tài nguyên hết sức quý giá, nhất là khi thế giới đang đứng trước nguy cơ cạn kiệt một số nguồn tài nguyên thiên nhiên. Con người đang không ngừng nghiên cứu, tìm kiếm các nguyên liệu, tài nguyên thay thế và sử dụng các nguồn tài nguyên hiện có một cách tiết kiệm. Tái chế, tái sử dụng chất thải là một trong những cách tiết kiệm tài nguyên, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường. □

1. Túi màu trắng đựng rác sinh hoạt thông thường, túi màu vàng đựng giấy báo, túi màu xanh lá cây đựng cây cỏ, còn đồ thủy tinh thì phải bỏ vào các thùng chứa chuyên dụng đặt tại cổng vào các siêu thị.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Các báo cáo tổng kết của ngành Giao thông công chính Hà Nội.
- Định mức dự toán chuyên ngành vệ sinh đô thị Thành phố Hà Nội, ban hành kèm theo quyết định 1485/QĐ-BXD ngày 24/11/1999 của Bộ Xây dựng về tập định mức dự toán chuyên ngành.
- Kỷ yếu khoa học về hội thảo tiếp cận tối ưu và bền vững về cung cấp nước sạch và môi trường của Ban chỉ đạo Quốc gia về cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường và Tổ chức y tế thế giới tại Việt Nam.
- Luật doanh nghiệp và hệ thống các văn bản hướng dẫn thực hiện, Nhà xuất bản Tài chính, Hà Nội, 2004.
- Nghị quyết số 41-NQ/TW, ban hành ngày 15-11-2004 của Bộ Chính trị ban hành về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
- Quyết định 6901/QĐ-UB ngày 13/10/2005 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc phê chuẩn và ban hành Quy chế tài chính Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên.
- Quyết định 8216/QĐ-UB ngày 19/12/2005 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung đơn giá thanh toán cho các sản phẩm dịch vụ công ích khối đô thị trên địa bàn Hà Nội.
- Quyết định số 34/2005/QĐ-TTg, ban hành ngày 22-2-2005 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 41-NQ/TW, ngày 15-11-2004 của Bộ Chính trị ban hành về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
- Quyết định 129/2005/QĐ-UB ngày 11/8/2005 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc phê chuẩn và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Môi trường Đô thị.
- Nguyễn Đình Tùng, *Tài chính đô thị trong sự nghiệp phát triển đô thị Việt Nam*.
- Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX và X, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Văn kiện Hội nghị lần thứ 8 của Ban chấp hành Trung ương, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003.
- Văn kiện hội nghị lần thứ 3 của ban chấp hành Trung ương khóa IX.